TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 303/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Bạc Liêu, ngày 22 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 486/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khóm 7, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Anh **Hoàng Duy K**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ tạm trú: Đường H, Khóm 4, Phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim L và anh Hoàng Duy K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim L và anh Hoàng Duy K.

2.2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Ngọc Khánh T, sinh ngày 08/08/2017 cho chị Nguyễn Thị Kim L được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hiện nay cháu Hoàng Ngọc Khánh T đang sống chung với chị Nguyễn Thị Kim L nên được giữ nguyên. Anh Hoàng Duy K có quyền và nghĩa vụ thăm nom cháu Hoàng Ngọc Khánh T mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu anh Hoàng Duy K cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.6. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chịu toàn bộ. Chị L đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0002151 ngày 14/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí số tiền 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Kim L được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu;
- Chi Cục THADS thành phố B, tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Trung